

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **639/2023/HSST**
Ngày: 23/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tam- Cán bộ hưu trí

Ông Hoàng Ngọc Vinh- Hiệu trưởng trường tiểu học Th thành phố B, tỉnh Đồng Nai .

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 647/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 613/2023/QĐXXST-HS ngày 13/10/2023; Quyết định hoãn phiên Toà số 1240/2023/QĐHPT ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Thạch Hoàng A; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 05/03/2007; Tại: tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: ấp H, xã L, huyện Ch, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: tổ 3, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Khơ me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Ngọc Nh, sinh năm: 1986 và bà Sơn Thị Sang X, sinh năm: 1983; Chưa có vợ con.

Tiền án: không.

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 25/07/2023 - 03/08/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 967/LCĐKNCT ngày 02/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai

2. Phạm Minh T, Tên gọi khác: không; Sinh năm: 2003; Tại : tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: tổ 6, ấp 5, xã Ph, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: 30, tổ 3, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H sinh năm: 1968 và bà Phạm Thị V, sinh năm: 1969; Chưa có vợ con;

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 25/07/2023 - 03/08/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 968/LCĐKNCT ngày 02/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai

Bị hại: Anh Đỗ Văn T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: 655, ấp A, xã Tr, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai

Người bào chữa cho bị cáo A: Bà Nguyễn Thị Ngọc H- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thạch Hoàng A:

Ông Thạch Ngọc Nh, sinh năm: 1986

Bà Sơn Thị Xuân S, sinh năm: 1983

Cùng địa chỉ: ấp H, xã L, huyện Ch, tỉnh Trà Vinh

(Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo A, Người bào chữa cho bị cáo A có mặt; Bị hại vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh T và Thạch Hoàng A là bạn bè quen biết và cùng thuê phòng trọ tại nhà số 30, tổ 3, khu phố 4, phường L, thành phố B. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 60AF-011.12 chở Hoàng A đi từ phòng trọ đến các quán ăn thuộc phường L để tìm việc làm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T và Hoàng A ghé vào cửa hàng điện thoại di động “Nhu Ý”, tại địa chỉ số 223 đường H, khu phố 5A, phường L, thành phố B do anh Đỗ Văn T (sinh năm 1984, thường trú tại số 655 ấp A, xã Tr, huyện Tr) làm chủ, T hỏi anh T về chiếc điện thoại Iphone XS của một người quen vừa bán cho anh T, anh T nói đã bán lại cho khách hàng và đưa một chiếc điện thoại Iphone X cho T, T đưa chiếc điện thoại lại cho Hoàng A xem. Lúc này, có khách đến cửa hàng dán kính cường lực điện thoại thì anh Tuấn dẫn người khách trên đến một cửa hàng điện thoại khác cách cửa hàng khoảng 40 mét. Thấy vậy, Hoàng A rủ T trộm cắp chiếc điện thoại trên và đưa chiếc điện thoại cho T bỏ vào túi quần bên phải đồng thời đi ra xe để Hoàng A chở về phòng trọ. Khi anh T quay về cửa hàng thì phát hiện bị mất tài sản, nên đã trình báo Công an phường L đến kiểm tra phòng trọ của T và Hoàng A, thu giữ chiếc điện thoại Iphone X, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an phường L để điều tra xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 60AF-011.12, không số máy, số khung RRPDCB1UMAA000962. Qua xác minh là xe của anh Phạm Minh T (là anh của Phạm Minh T) cho T mượn sử dụng, anh T không biết T dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả chiếc xe trên cho anh T

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả cho anh Đỗ Văn T (Bút lục số 101).

+ 01 (Một) thẻ nhớ lưu nội dung vụ trộm cắp tài sản, lưu hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 399/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2023, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B đã kết luận: “01 (Một) điện thoại di động

Iphone X loại 64GB có giá trị là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)”. Trách nhiệm dân sự: anh Đỗ Văn T đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường. (Bút lục số 98).

Tại cáo trạng số 608/CT-VKS-HS ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Thạch Hoàng A và Phạm Minh T về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với các bị cáo, đối với bị cáo Thạch Hoàng A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo Thạch Hoàng A và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Thạch Hoàng A mức hình phạt từ 08 (Tám) tháng- 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ

Bị cáo Phạm Minh T mức hình phạt từ 06 (Sáu) tháng- 08 (Tám) tháng tù .

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo A: thống nhất về phần tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo vì khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi là người dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức về hành vi phạm tội còn hạn chế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 24/7/2023, tại cửa hàng điện thoại di động “Nhu Ý”, địa chỉ số 223 đường H, khu phố 5A, phường L, thành phố B, Thạch Hoàng A và Phạm Minh T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của anh Đỗ Văn T thì bị phát hiện, khởi tố để điều tra xử lý.

. Căn cứ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 hành vi của các bị cáo cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác , làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản thu hồi

đã trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo A giữ vai trò rủ rờ, bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên do khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo A ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Xét thấy bị cáo A đang cư trú tại xã L, huyện Ch, tỉnh Trà Vinh, nên giao bị cáo A cho ủy ban nhân dân xã L, huyện Ch, tỉnh Trà Vinh giám sát giáo dục. Đồng thời gia đình của bị cáo A cũng phải có trách nhiệm kết hợp với ủy ban nhân dân xã L, huyện Ch, tỉnh Trà Vinh giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo A là người chưa đủ 18 tuổi nên miễn trừ thu nhập đối với bị cáo A

Bị cáo T là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội; Là một người trưởng thành lý ra khi bị cáo A xúi giục, bị cáo phải đủ tỉnh táo để ngăn cản nhưng lại không thực hiện mà còn tiếp tay cho hành vi phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung

[4] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

*** Về biện pháp tư pháp:**

+ 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 60AF-011.12, không số máy, số khung RRPDCB1UMAA000962. Qua xác minh là xe của anh Phạm Minh T (là anh của Phạm Minh T) cho T mượn sử dụng, anh T không biết T dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả chiếc xe trên cho anh T là phù hợp

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả cho anh Đỗ Văn T là phù hợp

+ 01 (Một) thẻ nhớ lưu nội dung vụ trộm cắp tài sản, lưu hồ sơ vụ án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét

[5] Về án phí HSST: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của Người bào chữa cho bị cáo A: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36, điều 90, 91, khoản 1 điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Thạch Hoàng A phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Thạch Hoàng A 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/07/2023- 03/08/2023 theo nguyên tắc 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải

tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Thạch Hoàng A cho ủy ban nhân dân xã L, huyện Ch, tỉnh Trà Vinh giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Thạch Hoàng A.

2. Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T 08 (Tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 25/07/2023- 03/08/2023

3. Về án phí HSST: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Anh, Người bào chữa cho bị cáo Anh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mộng Hà

